

GIT FLOW & COMMIT CONVENTION

1. Branch:

- Thông thường nhánh làm việc chính của project sẽ là **develop**
- Luôn pull code mới nhất từ **develop** về

2. Branching strategy:

- *Branch naming convention:*
 - **feat**: cài đặt tính năng/chức năng mới (User Story/Task)
⇒ **feat/{User Story/Task ID}**
→ E.g: **feat/BB-18**
 - **bugfix**: fix bug (Bug) → E.g: **bugfix/BB-19**
 - **hotfix**: Hot fix bugs ở nhánh **develop** → E.g: **hotfix/BB-25**
 - **improve**: cải thiện code (reformat, refactor, perf,...)
 - **docs**: thay đổi documents
 - **chore**: Các tasks, tác vụ maintenance, refactor, ... mà không thay đổi về code
- 1 nhánh **feat** sẽ tương ứng với 1 **User story/Task**, 1 nhánh có thể có nhiều commit
- Mỗi **subtask** trong **User story/Task** sẽ là 1 sub-branch checkout từ nhánh chính của chính **User story/Task** đó
 - E.g:
 - Cài đặt **User story BB-18** → checkout ra branch **BB-18** từ **develop**
 - **Subtask BB-19** trong **User story BB-18** → checkout ra branch **BB-19** từ **BB-18**
 - Đến khi **BB-19** hoàn thành → **merge BB-19** vào **BB-18**
→ tạo PR **merge BB-18** vào **develop** (chỉ xoá nhánh **BB-19** sau khi hoàn thành)
 - Tiếp tục flow tương tự cho các **subtask** khác trong **BB-18**
 - Khi tất cả **subtask** của **BB-18** hoàn thành → **Merge BB-18** vào **develop** (xoá nhánh **BB-18** sau khi hoàn thành)
 - Xoá các nhánh liên quan sau khi hoàn thành task
- TẤT CẢ CÁC NHÁNH ĐỀU PHẢI CHECKOUT TỪ NHÁNH **develop**
- *Commit message convention*: thường sẽ follow theo format sau:
<type>[optional scope]: <description>

- Với **<type>** có thể là:
 - **feat:** tính năng mới
 - **fix:** fix bug
 - **improve:** cải thiện code
 - **perf:** cải thiện hiệu năng code
 - **refactor:** refactor code (thay đổi cấu trúc, pattern code)
 - **docs:** thêm mới hoặc cập nhật document
 - **chore:** thực hiện các công việc không liên quan đến code (thêm ghi chú, đổi tên file,...)
 - **reformat:** thay đổi format code (indentation, spacing,...)
 - **test:** thực hiện các công việc liên quan đến test
 - **revert:** thực hiện revert commit
 - **ci:** thay đổi cấu hình ci/cd
 - **build:** thay đổi liên quan đến quá trình build hoặc các dependencies
 - **db:** thay đổi liên quan đến database (migration, seeding,...)
- Với **[optional scope]** có thể là **{User Story/Task ID}**
 - → e.g: feat/**BB-18**, build/**SA-17**
- **<description>** mô tả của commit

E.g:

- *feat(BB-18): Handle export pdf,*
- *fix(BB-20): disable get name by id feat*
- *db: drop status column in users table*

- Pull request
 - Tất cả pull request nên được tạo ra và merge theo quy chuẩn sau:
 - Pull thay đổi mới nhất từ nhánh **develop**
 - Title cho pull request:
feat/bugfix/hotfix({User story/Task/Subtask Id}): description

#high10hunter